

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 09 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Doanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Giang** và ông **Trần Đức Thảo**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Cao Văn Thuận** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà **Trương Thị Thắm** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Anh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 07 tháng 7 năm 1992 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn Đ, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Phi Q và bà Hà Thị L; vợ là Võ Thùy D; con: Có 01 con; tiền sự: Không có; tiền án: 02 - Ngày 10/4/2012, thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số 25/2012/HSST ngày 19/9/2012). Ngày 28/4/2016 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 23/12/2017, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (Bản án số 18/2018/HSST ngày 11/6/2018); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2021 đến nay - Có mặt.

Những người làm chứng:

- Lê Đức C, sinh năm 1987; trú tại: Tổ nhân dân H, thị trấn Y, huyện N, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt.

- Nguyễn Thái H, sinh năm 1991; trú tại: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Bắc Kạn - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23/6/2021, tổ Công an huyện B phối hợp với Công an xã N thực hiện xét nghiệm kiểm tra chất ma túy đối với các đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn xã N. Khi tiến hành xét nghiệm đối với Nguyễn Thái H (sinh năm 1991; trú tại: thôn N, xã N, huyện B) cho kết quả dương tính với ma túy loại Heroine. H khai đã sử dụng trái phép chất ma túy và nguồn gốc ma túy là cùng Lê Đức C (sinh năm 1987; trú tại: Tổ nhân dân H, thị trấn Y, huyện N) mua của Hoàng Anh T (sinh năm 1992; trú tại: Thôn Đ, thị trấn P, huyện B).

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 23/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Hoàng Anh T. Quá trình khám xét phát hiện: Tại ngăn tủ trong phòng ngủ của Tuấn 01 túi nilon màu trắng kiểu túi zip bên trong có 01 túi nilon màu trắng kiểu túi zip có khóa, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột, thu giữ và niêm phong trong phong bì ký hiệu “T”; tại dưới chiếu đầu giường ngủ của Tuấn có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng một mặt màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, thu giữ và niêm phong trong phong bì ký hiệu “T1”.

Ngày 24/6/2021, CQCSĐT Công an huyện B tiến hành cân số chất màu trắng trong 02 phong bì niêm phong, kết quả: Số chất màu trắng dạng bột và cục trong phong bì “T” có khối lượng 0,222 gam; số chất bột màu trắng trong phong bì “T1” có khối lượng 0,067 gam. Tổng khối lượng số chất màu trắng dạng bột và cục thu giữ của Hoàng Anh Tuấn là 0,289 gam. Sau khi cân, toàn bộ số chất màu trắng dạng bột và cục được niêm phong trong các phong bì “GĐ, “GĐ1” gửi cơ quan giám định.

Tại kết luận giám định số: 132/KTHS - MT ngày 02/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu “GĐ” gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,222 gam. Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu “GĐ1” gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,067 gam. Tổng khối lượng số chất màu trắng dạng cục và bột có trong 02 phong bì ký hiệu GĐ, GĐ1 gửi giám định là 0,289 gam (không phải hai tám chín gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Hoàng Anh T khai nhận: Số chất màu trắng dạng cục và bột CQCSĐT thu giữ tại nhà T ngày 23/6/2021 là của T. Khoảng 8 giờ ngày 21/6/2021, T đi xe khách từ nhà xuống thành phố B1 tìm mua ma túy. Khi đến khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Kạn, T xuống xe và mua với một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T đón xe khách quay về nhà và chia ma túy để sử dụng cho bản thân và bán cho H, C, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 21/6/2021, T đang ở nhà thì H, C đi xe mô tô đến và gặp T ở cửa nhà. H hỏi mua ma túy thì T đồng ý rồi nhận từ H số tiền 200.000 đồng. T bảo H, C xuống cầu gần nhà T đợi. Khoảng 10 phút sau, T đi bộ đến và đưa cho H một gói ma túy.

Lần 2 và lần 3: Khoảng 11 giờ ngày 23/6/2021, sau khi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện B, T đi ra quán uống nước thì gặp H, C. H hỏi mua ma túy thì T đồng ý và bảo H, C vào thôn K, thị trấn P đợi. Khoảng 15 phút sau, T đi mô tô đến chỗ hẹn và bán cho C một gói ma túy với giá 180.000 đồng. C sử dụng ma túy tại chỗ, sau đó C mua của T một gói ma túy với giá 200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKSBT ngày 07/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố đối với Hoàng Anh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T từ 08 đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2021.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T132”, bên trong có ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T”, “T1”.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 580.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Do bản thân nghiện chất ma túy nên Hoàng Anh T đã đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Trong các ngày 21, 23/6/2021 tại khu vực thôn Đ và thôn K, T đã 3 lần bán trái phép chất ma túy loại Heroine cho người khác với tổng số tiền thu được là 580.000 đồng. Ngoài ra, T còn tàng trữ 02 gói ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng 0,289 gam để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo được thực hiện khi bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, là nguyên nhân gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương. Tại thời điểm bán ma túy vào các ngày 21, 23/6/2021, T chưa được xóa án tích đối với các bản án số 25/2012/HSST và 18/2018/HSST nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm”. Do đó, cáo trạng số 26/CT-VKSBT ngày 10/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

a....

b, Phạm tội 02 lần trở lên

...

q, Tái phạm nguy hiểm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; có bác ruột là Hoàng Chí H là liệt sỹ và gia đình bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm

s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đối với xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo phải đi cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo, tính răn đe và phòng ngừa chung. Vì vậy, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: Xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, không có tài sản chung với người khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T vào ngày 21/6/2021 tại khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa Bắc Kạn nhưng do T không biết họ tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh.

[5]. Đối với Nguyễn Thái H, Lê Đức C đều là người nghiện ma túy, đã mua ma túy với Tuấn để sử dụng. Hành vi của H, C không cấu thành tội phạm nên CQCSĐT Công an huyện B đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T132” do cơ quan giám định hoàn trả, bên trong có ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T”, “T1”. Tất cả là vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 580.000đ (Năm trăm tám mươi nghìn đồng) là tiền Tuấn có được do bán trái phép chất ma túy và đã chi tiêu cá nhân hết, không thu giữ được nên cần buộc Tuấn phải nộp lại để nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô Tuấn sử dụng để đi bán ma túy vào ngày 23/6/2021 do Tuấn mượn của người đi uống thuốc Methadone nhưng Tuấn không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh T phạm: “*Tội mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Anh T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2021.

- Vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “T132” do cơ quan giám định hoàn trả, bên trong có ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “T”, “T1”.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 07/10/2021 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

+ Buộc bị cáo Hoàng Anh T phải nộp lại số tiền 580.000đ (năm trăm tám mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Hoàng Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Giang Trần Đức Thảo

Nguyễn Thế Doanh

